TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VT** **TỈNH VP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 144/2024/QĐST - HNGĐ	*VT, ngày 08 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 225/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn X, xã CH, huyện VT, tỉnh VP; chỗ ở hiện nay: Phố ND, phường HN, thành phố HY, tỉnh HY;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị O: Bà Trần Thị N – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh VP;

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn X, xã CH, huyện VT, tỉnh VP;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh A: Bà Phan Thị Kim L – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh VP;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kiều O và anh Nguyễn Đức A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kiều O và anh Nguyễn Đức A thừa nhận vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Tiến D, sinh ngày 30/6/2019. Hiện nay cháu D đang ở cùng anh Đức A. Ly hôn anh Đức A tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Tiến D. Chị Nguyễn Thị Kiều O không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức lao động: Chị Nguyễn Thị Kiều O và anh Nguyễn Đức A không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kiều O và anh Nguyễn Đức A đều là người khuyết tật nên không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện VT;
- CC THA huyện VT;
- UBND xã CH (để vào sổ hộ tịch)
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Huyền